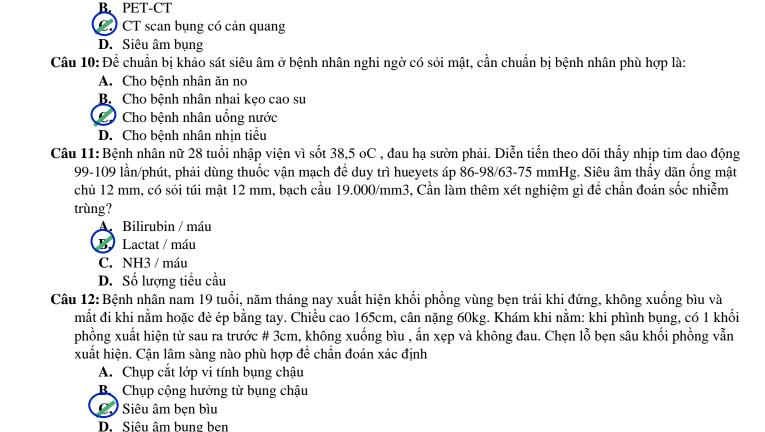
ĐỀ THI TỐT NGHIỆP HỆ NGOẠI

Y LIÊN THÔNG – Năm 2020

- **Câu 1:** Bệnh nhân nữ 25 tuổi, thai 32 tuần, đến khám vì đau hậu môn. Khám lâm sàng: vị trí 3 giờ cách rìa hậu môn 2 cm có lỗ rò chảy ra ít dịch trắng. Điều trị phù hợp nhất là gì?
 - A. Phẩu thuật cấp cứu
 - **B.** Điều trị kháng sinh đơn thuần.
 - C. Điều trị kháng sinh, phẩu thuật sau 1 tuần
 - Chờ kết thúc thai kì sẽ phẩu thuật
- **Câu 2:** Bệnh nhân nam 61 tuổi, được nội soi thực quản dạ dày thấy u hang vị làm hẹp lòng, sinh thiết u nhiều mẫu, giải phẩu bệnh là carcinom tế bào tuyến. Tiền căn có GERD, tự mua thuốc Nexium 40 uống trong nhiều năm. Khám thấy có hạch thượng đòn bên phải có kích thước 2cm, chắc, không di động. Theo TNM (AJCC) giai đoạn này là giai đoạn mấy
 - **A.** I
 - **B.** II
 - C. III
 - (v) IV
- **Câu 3:** Bệnh nhân nam 50 tuổi, đến khám với triệu chứng nọt cạnh hậu môn chảy dịch kéo dài. Tiền căn đã 3 lần phẩu thuật bệnh rò hậu môn. Cận lâm sàng KHÔNG cần thiết cho trường hợp này là gì?
 - A. Chụp MRI vùng chậu
 - B. Chụp cản quang đường rò
 - C. Nội sọi trực tràng
 - Do áp lực cơ vòng hậu môn
- **Câu 4:** Bệnh nhân nam 63 tuổi, được nội soi phát hiện u đại tràng xuống. Giải phẩu bệnh là carcinoma tuyến biệt hóa kém. Các xét nghiệm khác trong giới hạn bình thường, đánh giá T3N1M0. Phương pháp xử trí phù hợp nhất là gì?
 - A. Cắt đại tràng trái mở rộng
 - B. Cắt đại tràng phải
 - Cắt địa tràng trái
 - **D.** Cắt hồi manh tràng
- Câu 5: Chọn lựa xử trí võ lách độ II do chấn thương trong đa số các trường hợp là gì?
 - A. Cắt lách
 - B. Thắt động mạch lách
 - C. Khâu lách
 - Diều trị bảo tồn
- Câu 6: Bệnh nhân nam 65 tuổi, nhập viện vì ói máu và tiêu phân đen. Khám thấy tay chân lạnh, báng bụng. Mạch 110 lần/phút, huyết áp 78/65 nmHg, nhiệt độ 37,5 oC. Khám trực tràng có phân đen. Kế hoạch xử trí phù hợp nhất là gì?
 - A. Nộ soi tiêu hóa dưới ngay
 - **B.** Nội soi tiêu hóa trên ngay
 - Nội soi tiêu hóa trên trong vòng 4 giờ
 - D. Nội soi tiêu hóa trên trong vòng 24 giờ
- Câu 7: Bệnh nhân nữ 65 tuổi tiền căn tăng huyết áp, tiểu đường. Khám vì đau hạ sườn phải. Siêu âm phải phát hiện hiện túi mật có nhiều sỏi 10mm, vách dày. Xét nghiệm có bạch cầu 14.000/mm3, Neutrophil 80%, hồng cầu 3.200.000/mm3, tiều cầu 200.000/mm3. Bệnh nhân được dự kiến cắt túi mật nội soi, chọn cách dùng kháng sinh phù hợp?
 - Kháng sinh điều trị tiêm 7 ngày
 - **B.** Kháng sinh dự phòng uống 2 ngày
 - C. Kháng sinh điều trị uống 7 ngày
 - D. Kháng sinh dự phòng uống 1 ngày
- **Câu 8:** Bệnh nhân nam 85 tuổi, đau thượng vị ăn kém, buồn nôn. Nội soi phát hiện u hang môn vị gây hẹp, máy soi không qua được. Kết quả sinh thiết qua nội soi đạ dày: mô viêm mãn tính kèm nghịch sản nặng. Khám sờ thấy u bụng vùng thượng vị không di động. Hướng sử trí phù hợp
 - A. Nôi soi đặt stent
 - **B.** Phẩu thuật cắt toàn bộ dạ dày
 - Phẩu thuật nối vị tràng
 - D. Phẩu thuật mở dạ dày nuôi ăn



Câu 9: Hình ảnh học có giá trị nhất trong đánh giá giai đoạn T của ung thư đại tràng là gì?

A. Siêu âm qua nôi soi trưc tràng

A. Sốc mất máu do vết thương thấu bụng

B Viêm phúc mạc do vế thương thấu bụng

Xuất huyết nội do vết thương thấu bụng

D. Vết thương thành bụng

Câu 14: Bệnh nhân nữ 61 tuổi đến khám vì đau bụng thượng vị 2 ngày, sốt; không vàng da vàng mắt. Bệnh nhân tự mua thuốc uống không rõ loại, đau và sốt có giảm nhưng tái lại sau 1 ngày. Khám: mạch 110 lần/phút, huyết áp 120/80 mmHg, nhiệt đọ 39oC; bụng có seo mổ cũ đường giữa, ấn đau thượng vị và hạ sườn phải. Tiền căn có mổ sỏi đường mật + viêm túi mật do sỏi cách 3 năm. Siêu âm phát hiện dãn đường mật gan phải, cụm sỏi gan hạ phân thùy 5 kích thước 23x33 mm, ống mật chủ 7mm, túi mật không thấy. Hướng xử trí phù hợp

Câu 13: Bệnh nhân nam 36 tuổi tự đâm bằng dao bấm vào bụng . Khám bệnh tỉnh, BMI 30, mạch 60 lần/phút, huyết áp 130/70 mmHg, thở 16 lần/phút. Bụng có 1 vết thương ở đường giữa bụng, trên rốn 3cm, dài 15 mm bờ sắc gọn, có chảy ít máu. Ấn đau nhe ha vị, không đề kháng. Siêu âm bung có ít dịch túi cùng. Chấn đoán phù hợp là

A. ERCP
PTBD

gì?

nhiễm trùng đường mật do sỏi gan đơn thuần

C. Điều trị nội khoa

D. Mở ống mật chủ lấy sởi đẫn lưu Kehr

Câu 15: Bênh nhân bi đau bung sau ẩu đả. Nói về cơ chế chấn thương của bênh nhân, hãy chon câu ĐÚNG:

Lực tác động trực tiếp làm tạng đặc dễ tổn thương

B. Lực tác động gián tiếp làm tạng rỗng tổn thương

C. Lực tác động gián tiếp gây vỡ bàng quang

D. Lực tác động trực tiếp làm xé rách dây chẳng, chổ bám tạng

Câu 16: Bệnh nhân nam 52 tuổi, muốn tầm soát ung thư trực tràng, anh ta được nội soi đại tràng và phát hiện 1 polyp trực tràng không cuống cách bờ hậu mon 5cm, kích thước 2x2 cm. Kết quả giải phẩu bệnh trả lời polyp tuyến ống nhánh. Chẳn đoán phù hợp?

A. Polyp trực tràng di truyền

B. Ung thư trực tràng

Viêm trực tràng tăng sản

Nguy cơ chuyển thành ung thư trực tràng

Câu 17: Trong quá trình thăm khám bệnh nhân sau mổ, tay nhân viên y tế chưa mang găn và vô tình chạm vào ốn dẫn lưu và gạc thấm dịch vết mổ của bệnh nhân. Nhân viên y tế sẽ làm gì phù hợp nhất								
A. Lau tay bằng khăn giấy Rửa tay bằng xà bông với nước	đề cái éo gì dẫy							
C. Sát khuẩn tay bằng dung dịch Povidin								

- **Câu 18:** Bệnh nhân nam 59 tuổi, đến khám bệnh vì đau bụng từng cơn trong 1 ngày nay, chưa đi cầu hay xì hơi. Tiền căn mổ viêm ruột thừa cách 3 năm. Khám thấy bụng có sẹo mổ đường dài 4cm ở hố chậu phải, bụng mềm chướng nhẹ, ấn không đau, đề kháng (-), nghê âm ruột 16 lần/phút. Nguyên nhân gây đau bụng ở bệnh nhân phù hợp nhất là gì?
 - Tắc ruột do dính
 - **B.** Tắc ruôt do u
 - C. Tắc ruột do bã thức ăn
 - **D.** Liêt ruôt do viêm phúc mac thủng tá tràng

D. Dùng dung dịch còn sát khuẩn tay nhanh

- Câu 19: Đặc điểm nào phù hợp nhất với Ung thư gan thứ phát trên siêu âm?
 - A. Tăng tính hiệu tưới máu u trên siêu âm Doppler
 - **B.** Một khối u đơn độc >5cm
 - Nhiều khối u <3cm
 - **D.** Khối u tăng âm
- **Câu 20:** Bệnh nhân nam 45 tuổi, hai năm nay bị khối phồng vùng bẹn, gây đau tức. Tiền sử: khỏe mạnh. Khám lâm sàng và cận lâm sàng chẩn đoán: Thoát vị bẹn bên phải. Lựa chọn phương pháp mổ thoát vị bẹn là gì?
 - A. Bassini
 - **B.** Shouldice
 - C. Mac vay
 - Lichtenstein
- Câu 21: Bệnh nhân <mark>có thai 29 tuần</mark>, đi cầu ra máu thành tia <mark>từng đợt</mark>. Khám thấy <mark>sinh hiêu ổn</mark>, có búi <mark>trị nội độ 2, Hct 35%</mark>. Thái độ tiếp cận phù hợp nhất là gì?
 - A. Cần phẩu thuật trĩ vì biến chứng chảy máu
 - B. Cần thắt trĩ bằng vòng cao su
 - C. Cần phối hợp nhiều phương pháp: nội khoa thủ thuật phẩu thuật
 - Cần điều trị nội khoa và điều chỉnh lối sống, sinh hoạt
- Câu 22: Lựa chọn nào KHÔNG là cách tốt nhất để phòng ngừa bệnh trĩ
 - Tăng cân
 - B. Tập thể dục
 - C. Giữa phân mềm
 - **D.** Bổ sung chất xơ
- Câu 23: Bệnh nhân nam 37 tuổi, bị tai nạng do mưa to cây đổ vào người, được chuyển ngay đên bệnh viện trong tình trạng: Lơ mơ, đồng tử 2 bên giãn 3 mm có phản xạ ánh sáng; da niêm mạc nhợt; tự thở chậm <10 lần/phút. SpO2 không đo được, nhịp tim 185 lần/phút, huyết áp không đo được, mahcj quay khó bắt. Siêu âm thấy dịch ổ bụng và dịch trong khoang màng phổi lượng vừa. Khí máu động mạch có pH 6,8; PaCO2 72mmHg; HCO3 thấp không đo được. XÉt nghiệm máu có Hct 12%; Kali 6,2 mmol/l và lactate máu 16 mmol/l xử trí phù hợp nhất là gì?
 - A.) Hồi sức tích cực và chuyển mổ cấp cứu ngay
 - B. Hồi sưc tích cực và chụp CT ngực bụng
 - C. Hồi sức nôi khoa
 - **D.** Hồi sức tính cực và chuyển phòng mổ bán khẩn
- **Câu 24:** Bệnh nhân nữ 65 tuổi, xuất hiện sốt, buồn ói ở ngày 4 sau phẩu thuật nội soi cắt trước thấp nối máy do ung thư trực tràng 1/3 giữa. Khám: Nhiệt độ 38oC, Mạch 98 lần/phút. Huyết áp 113/80 mmHg, môi khô, các vết mổ khô, bụng chướng nhẹ, ấn đau quanh vết mổ. Chẩn đoán nghĩ nhiều nhất là gì?
 - A. Phản ứng thuốc mê
 - Viêm phúc mạc do xì miệng nối
 - C. Viêm phổi hậu phẩu
 - **D.** Rối loan nước điện giải
- Câu 25: Thuốc nào sau đây KHÔNG DÙNG trong quá trình điều trị phẩu thuật nội soi cắt ruột thừa
 - Ranitidin
 - **B.** Paracetamol
 - C. Metronidazol
 - **D.** Fentanyl

Câu 26: Bệnh nhân nữ 31 tuổi, PARA 1001 có thai tuần 29, đau ¼ bụng dưới giờ thứ 7. Khám ấn đau ¼ bụng dưới phải, đề khàng (-), phản ứng dội (-). Bạch cầu 12.630/mm3 (Neutrophil 85,1%); CRP 12 mg/L. Siêu âm bung không thấy hình ảnh viêm ruột thừa. Cần làm gì để chẩn đoán?

A. CT scan bung chậu

B. Siêu âm bụng mỗi 6 giờ

MRI bụng chậu

D. Siêu âm đầu dò ngã âm đạo

à cái vấn đề nằm ở câu này nè =)))))) chốt là có MRI thì chọn MRI ko có MRI thì từ 28 tuần chụp CT is acceptable nhưng mấy câu kia có MRI mà, hay tại đề cũ

Câu 27: ở bệnh nhân tắc mật do u đoạn cuối uống mật chủ, kết quả hình ảnh học nào sau đây KHÔNG phù hợp

A. túi mật căng to trên siêu âm

B. Đường mật trong gan dẫn trên PTC

C. Khối choáng chỗ vùng đầu tụy trên Ctscan

M Khung tá tràng dãn rộng trên X quang tá tràng cảng quang

Câu 28: Bệnh nhân nam 49 tuổi, nhập viện vì đau bụng ngày thứ 3. Khởi đầu đauq uanh rốn sau đó lan rộng khắp bụng. Khám: Huyết áp 92/66 mmHg, mạch 123 lần/phút, thở 25 lần/phút, ấn đau ½ bụng phải, đề kháng. Bạch cầu 26.000/mm3. Siêu âm có ít dịch túi cùng Doulas, giữa các quai ruột. Chụp CT bụng có ít bọt khí cạnh tá tràng. Xử trí nào sau đây KHÔNG phù hợp

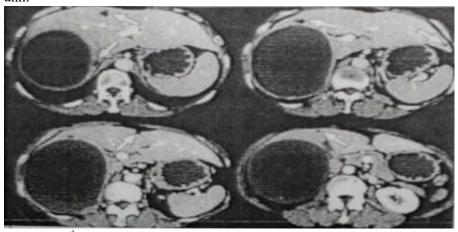
Chuẩn bị gây tê tủy sống khi phẩu thuật

B. Chuẩn bị kháng sinh phổ rộng tĩnh mạch

C. Chuẩn bi máy thở kéo dài

D. Chuẩn bị Natribicacbonat tĩnh mạch

Câu 29: Một phụ nữ 29 tuổi đi khám sức khỏe định kì, tình cờ phát hiện tổn thương gan trên CT mà không có triệu chứng nào. Khám bụng không đau, không sờ thấy u các xét nghiệm chức năng gan bình thường. Trên CT có hình ảnh:



Chẩn đoán phù hợp

A. Ung thư gan nguyên phát (HCC)

B. U nguyên bào gan (Hepatoblastoma)

C. U máu gan (Gemangioma)

Nang gan

Câu 30: Nói về hôi chứng Peut-Jegher, hãy chon câu đúng:

Ung thư đại trực tràng do polyp có di truyền

- **B.** Ung thư đại trực tràng không polyp không di truyền
- C. Ung thư đại trực tràng không polyp di truyền
- **D.** Ung thư đại trực tràng polyp không di truyền

Câu 31: Bệnh nhân nam 19 tuổi, nhập viện vì nôn ói thức ăn cũ, đầy bụng ăn không tiêu, khám thấy bụng lõm, Bouveret (+), óc ách (-). Triệu chứng PHÙ HỌP ở giai đoạn này là gi?

Mức độ đau nhiều

B. Giảm số lần nôn

C. Thời điểm nôn muôn sau bữa ăn

D. Hay nôn khan

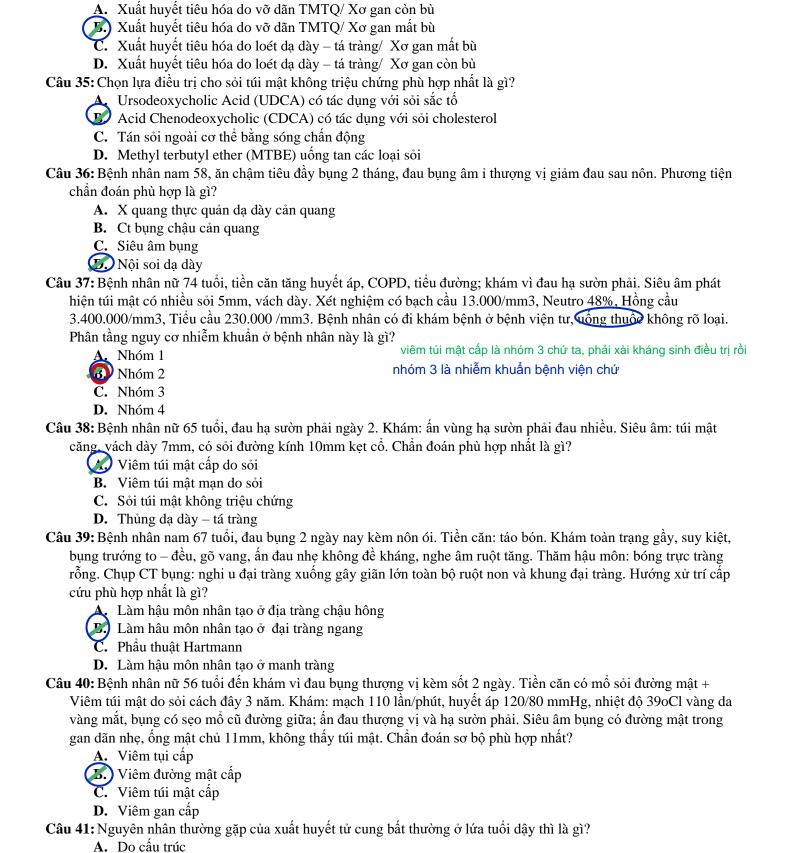
Câu 32: Bệnh nhân nam 54 tuổi có triệu chứng mót rặn, đi tiêu có máu lẫn phân. Nội soi phát hiện u trực tràng cách bờ hậu môn 3cm dạng chồi sùi chiếm 2/3 chu vi. Giải phẩu bệnh: Carcinoma tuyến grade cao. Xử trí tiếp theo là gì?

A. Phẩu thuật cắt trước thấp

Phẩu thuật cắt trực tràng ngã bụng và tầng sinh môn

C. Phẩu thuật cắt u ngã hậu môn

D. Phẩu thuật làm hậu môn tam đại tràng châu hông



Câu 34: Bệnh nhân nam 54 tuổi nhập viện vì nôn nhiều máu cục màu đỏ không lẫn thức ăn, tiền căn nghiện rượu trên 10 năm. Khám: mạch 101 lần/phút, huyết áp 95/60 mmHg, thể trạng trung bình, vẽ bứt rứt, kết mạc mắt vàng, sao mạch (+), không dấu xuất huyết dưới da, báng bụng (+), lách to độ II, tuần hoàn bàng hệ (+). Xét nghiệm: Hb

7g/dL, Bạch cầu 12.000 /mm3, tiều cầu 120.000/mm3, Albumin 2,8 g/L. Chẩn đoán phù hợp là gì?

Câu 33: Rối loan sinh lý nào ÍT xảy ra trong tắc ruôt do xoắn ruôt

A. Mất điện giảiB. Mất nước

Do cơ năng
C. Do ác tính

Thiếu dinh dưỡng **D.** Thiếu oxy thành ruột

- **D.** Thường không xác đinh được nguyên nhân
- Câu 42: Cô X, 52 tuổi, mãn kinh 8 năm, siêu âm có khối u buồng trứng, CA 125 là 230 U/mL. Nhân định nào về khối u là phù hợp
 - A. Nang cơ năng
 - **B.** Nang thực thể không tân lập
 - C. Nang thực thể tân lập, khả năng lành tính
 - Nang thực thể tân lập, khả năng ác tính
- Câu 43: Thai phụ con lần 2 (sanh thường con 3000g). Lần này ước lượng cân thai 4000g. Theo dõi chuyển dạ cho thai phu này cần chú ý điều gì?
 - **A.** Suy thai

chả hiểu kiểu gì :))))))

- **B.** Vỡ tử cung
- C Tổn thương đường sinh dục
- **E** Ket vai
- Câu 44: Cô X 35 tuổi, PARA 0000, đến khám vì kinh kéo dài và lương kinh rất nhiều. Chu kì kinh đều, 28 ngày. Siêu âm xác nhân có u xơ-cơ tử cung xếp loại 0 theo FIGO,. Hiện đạng ở ngày thứ nhì của kì kinh chảy máu rất nhiều. Can thiệp nào là thích hợp?
 - (A.) Thuốc tránh thai phối hợp
 - **B.** Acid tranexamic
 - C. GnRH đồng vân
 - D. SPRM
- Câu 45: Cô G 25 tuổi, PARA 0000. Kinh cuối vào 2 tuần trước, hành kinh bình thường. Vài ngày nay máu âm đạo bất thường, lượng nhiều. Khám lâm sàng không thấy bất thường ở tử cung và hai phần phụ. Siêu âm ghi nhận có một cấu trúc nằm ngay trong lòng tử cung, phản âm khác với vùng nội mạc còn lại. Beta hCG âm tính. Cân thực hiện thêm test chẩn đoán nào? thang xám có pb được L với P
 - A. Siêu âm thang xám, có thực hiện bom nước vào buồng tử cung

Siêu âm Doppler, có thực hiện bơm nước vào buồng tử cung phân biệt polyp và u xơ S0?

C. Chụp X quang, buồng tử cung, vòi Fallope với cản quang

để chi khi mà thang xám cũng có thể phân biệt được và điều trị giống nhau? **D.** Cộng hưởng từ chậu hay siêu âm 4D nếu không có MRI

Câu 46: Cô A. 42 tuổi, khám vì u xơ – cơ tử cung, không triệu chứng. Siêu âm phù hợp với khối u xơ – cơ tử cung L4 theo FIGO, đường kính 30 mm. Xử trí là gì?

Theo dõi

- $\bar{\mathbf{B}}$. COCs
- C. Progestogen
- **D.** Cắt tử cung
- Câu 47: Cô C. 25 tuổi, đến khám vì tiết dịch âm đạo 4 ngày nay, không đau, không ngứa. Khám thấy dịch âm đạo xám loãng hôi, với pH = 5. Soi dịch âm đạo thấy hình ảnh clue cell. Chấn đoán là gì?
 - A. Viêm âm đạo do nấm
 - **B.** Viêm âm đao cho Trichomonas
 - 🙎 Loan khuẩn âm đạo
 - **D.** Viêm âm đạo do Lactobacillus
- Câu 48: Lịch tầm soát ung thư cổ tử cung ở người đã hoàn thành chủng ngừa HPV như thế nào?
 - A. Không cân tầm soát
 - B. Tầm soát thưa hơn nguồi không chủng ngừa
 - C. Tầm soát như người không được chủng ngừa
 - **D.** Tầm soát những type HPV chưa được chủng ngừa
- Câu 49: Việc lưa chon đường dùng thuốc trong điều trị việm âm đạo phu thuộc vào yếu tố nào sau đây:
 - Tác nhân gây bênh
 - B. Tuổi người bệnh
 - C. Độ nặng của triệu chứng
 - **D.** Số lần sanh
- Câu 50: Cô D. 32 tuổi, năm ngoái cô đã làm tuần soát ung thư cổ tử cung bằng PAP cổ điển, kết quả bình thường. Năm nay cô đi khám phu khoa đinh kì được làm co-testing kết quả ASCUS và HPV dương tính. Xử trí nào phù
 - Soi cổ tử cung
 - **B.** Khoét chóp
 - C. Co-testing sau 6 tháng
 - **D.** Co-testing sau 1 năm

- **Câu 51:** Cô N.33 tuổi, được đặt dụng cụ tử cung cách đây 2 tuần. Hôm nay sốt 38,5oC . Khám bụng mềm, cổ tử cung có dây vòng, lắc cổ tử cung đau, chạm tử cung đau. Hướng xử trí nào dưới đay là trước tiên
 - A. Lấy dụng cụ tử cung
 - Dùng kháng sinh
 - C. Chup CT Scan
 - D. Soi nhuôm gram dich âm đao

Tình huống sử dụng cho câu 52-53

Cô X. 32 tuổi, PARA 1001. Khám định kỳ phát hiện nang echo trống đơn thùy, kích thước 40x50 mm, ở buồn trứng phải, bờ trong đều, điểm màu 0.

Câu 52: Nhận định nào về khối u là phù hợp

- Nang cơ năng
- **B.** Nang thực thể không tân lập
- C. Nang thực thể tân lập, khả năng lành tính
- **D.** Nang thực thể tân lập, khả năng ác tính

Câu 53: Can thiệt nào là phù hợp?

- **A.** Dùng CÓC trong 3 tháng
- B. Chọc hút thoát lưu dịch trong nang
- C. Phẩu thuật bóc u nang buồng trứng
- Theo dõi, chưa có chỉ định can thiệp

Câu 54: Kế quả giải phẩu bệnhmoo nạo sinh thiết lòng tử cung nào cho biết KHÔNG có hiện tượng phóng noãn?

- Pha tăng trưởng
 - **B.** Pha chế tiết
 - C. Không có tế bào ác tính
 - D. Gồm những mảnh mô vụn

Câu 55: Cô A. PARA 1001, khám phụ khoa được soi tươi huyết trắng thấy trùng roi di động. Xử trí nào là đúng?

- A. Metronidazole đường âm đạo cho vợ.
- **B.** Metronidazole đường âm đạo cho vợ, đường uống cho chồng
- C. Metronidazole đường uống cho vợ
- Metronidazole đường uống cho vợ và chồng

Câu 56: Thai phụ có test dung nạp Glucose đường nên ăn gì?

- Com gạo lức
- **B.** Bún miến
- C. Bánh canh
- D. Xôi

Câu 57: Trong điều trị Clamydia trachomatis. Doxycyclin 200mg uống 1 lần mỗi ngày ưu thế hơn Doxycyclin 100mg uống 2 lần mỗi ngày ở điểm nào?

- **A.** Tỷ lệ kháng thuốc ít hơn
- Hiệu quả điều trị cao hơn
- C. Thời gian sử dụng ngắn hơn
- D. Tác dụng ngoại ý ít hơn

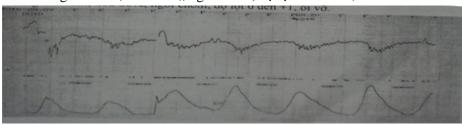
Câu 58: Thai phụ 35 tuần, khám thai ghi nhân tiền sản giật chưa dấu hiệu nặng, Co giật tại nhàm được đưa vào phòng cấp cứu, xử trí tại phòng cấp cứu là gì?

- A. Siêu âm thai
- **B.** Thuốc an thần và hạ áp
- Magnesium Sulfate và hạ áp
- **D.** Mổ lấy thai

Tình huống sử dụng cho câu 59-60

Cô A., Thai 39 tuần bình thường, đang theo dõi tại phòng sanh với băng CTG như hình.

Cổ tử cung mở 6cm, xóa 60%,, ngôi chỏm, độ lọt 0 đến +1, ối vỡ



Câu 59: Hãy phân loại băng ghi trên phân loại ACOG 2009?

A. CTG nhóm 1

CTG nhóm 2

C. CTG nhóm 3

D. Chưa đủ dữ kiên

Câu 60: Cần thực hiện gì ngay?

A. Chưa cần làm gì

B. Cung cấp oxygen qua mask

C. Truyền dung dịch Glucose 5%

Tìm nguyên nhân

Câu 61: Điều quan trọng nhất trong điều trị một trường hợp loạn khuẩn âm đạo là gì?

A. Điều trị cho người bệnh và bạn tình

B. Bổ sung lactobacillus sau đợt điều trị

C. Điều chỉnh pH mội trường âm đạo

Dùng metronidazole

Câu 62: Cô B. Chu kỳ kinh thay đổi từ 28 đến 35 ngày, cô mong muốn ngừa thai bằng cách tránh ngày phòng noãn. Ngày đầu của kỳ kinh cuối là ngày 1/6. Cô B nên tránh giao hợp vào những ngày nào

A. 10/6 - 20/6

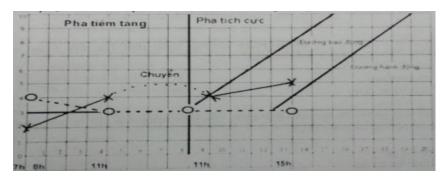
13/6 - 23/6

C. 16-5-26/6

D. 19/6 – 29/6

Tình huốn sử dụng cho câu 63-64

Sản phụ B 35 tuổi, PARA 0000, diễn tiến chuyển dạ như sản đồ



ở thời điểm 15 giờ ghi nhận: CTG nhóm 1, gò 5-6 cơn/10 phút, cường độ 80-100 mmHg, kiểu thế chẩm chậu trái ngang, sờ rõ thóp trước, chồng xương (++), bướu huyết thanh 3x5cm

EMERGENC'

Câu 63: Đánh giá chuyển da này như thế nào?

A. Chuyển dạ vẫn còn bình thường

L. Chuyển dạ có khuynh hướng bất thường

Chuyển dạ đã ngưng tiến triển

D. Chưa đủ dữ kiên để đánh giá

Câu 64: Can thiệt gì là thích hợp?

A. Theo dõi chuyển dạ tự nhiên

B. Theo dõi thêm tối đa 2 giờ nữa

Mổ lấy thai

D. Cho thuốc giảm gò

Câu 65: Thai phụ 38 tuần, nhập viện vì ra huyết âm đạo, được chẳn đoán nhau bong non. Tim thai 70-100 lần/ phút. Cổ tử cung Cơp, ối vỡ đỏ. Xử trí ngay lập tức là gì?

A. Giảm co

B. Truyền dịch

Mổ lấy thai

D. Hồi sức thai

Câu 66: Cô T. đang mang thai 30 tuần, có kết quả OGTT dương tính đang thực hiện điều trị tiết chế nội khoa (TCNK). Khai thác các bữa ăn của ngày hôm qua như bảng đi kèm. Nhân đinh về cách mà cô T thực hiện TCNK

Ăn sáng (9:00)	Ăn trưa (12:00)
Một tô ngũ cốc với sữa chua	Một chén com trắng với thịt heo kho mặn, rau xào
200mL nước cam ép. Trái cây	200mL nước cam táo. Trái cây hỗn hợp: thơm, dưa hấu, táo, xoài
hỗn hợp: thơm, dựa hấu, táo, xoài	

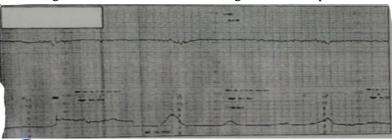
Ăn xế (15:00) 200mL sữa tươi không đường	Ăn tối (18:00) Một tô bún xào thịt và rau 200mL nước cam nho. Trái cây hỗn hợp: thơm, dưa hấu, táo, xoài
Trước khi đi ngủ (21:00) 250mL sữa tươi không đường	

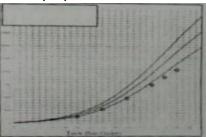
- A. Hoàn hảo, không có sai sót
- B. Đạt yêu cầu, chỉ có một vài sai lầm nhỏ
- Chưa tốtm có vài sai lầm tạm chấp nhận được
- Không tốt, có nhiều sai lầm

Câu 67: Cô B sanh thường 3 ngày, bé chưa được về với mẹ. Hiện 2 vú căng đau, nặn không ra sữa. Sốt 38oC. Xử trí nào là đúng?

- Hút sữa
 - **B.** Thuốc cắt sữa
 - C. Giảm đau
 - D. Kháng sinh

Câu 68: Cô O. 37 tuổi, PARA 0000, tuổi thai đúng <mark>36 tuần</mark>. Hôm nay, Non-stress test cho kết quả không đáp ứng, siêu âm cho biết sinh trắc tuổi thai ở ≤ bách phân vị 3rd của tuổi thai 36 tuần (biểu đồ tăng trưởng). Với độ sâu của xoang ối lớn nhất là 1cm. Hành động nào thích hợp nhất ở thời điểm hiện tại





- Chấm dứt thai kỳ ngay
- B. Chấm dứt thai kỳ sau corticosteroid
- C. Làm thêm oxytocin Challenge Test
- **D.** Làm thêm trắc đồ sinh vật lý nguyên bản

Câu 69: Tầm soát ung thư vú bằng nhũ ảnh cho những trường hợp nào sau đây

- **A.** 26 tuổi, đau vú
- **B.** 36 tuổi, béo phì
- 46 tuổi, khỏe manh
- **D.** 56 tuổi, đã mổ ung thư vú cách 5 năm

Câu 70: Cô V. 25 tuổi, PARA 0000, có thai trong tử cung 8 tuần. Hôm nay đau bụng nhiều quặn từng cơn vùng hạ vị, đau tăng dần máu âm đạo ra ngày càng nhiều. 2 giờ sau cô thấy 1 khối mô trắng hồng ra cùng với máu âm đạo. Sau khi rra mô, bụng có giảm đau và ít ra máu lại. 30 phút sau đso bụng vẫn đau lâm râm, nhưng máu ra nhiều hơn

Khám: Sinh hiệu ổn

Âm đạo huyết đỏ lượng vừa tiếp tục chảy ra từ lòng tử cung. Tử cung lớn hơn bình thường, đoạn dưới căng. Hai phần phụ không sờ chạm

Siêu âm ghi nhận: khối echo hỗn hợp 35x47 mm trong tử cung?

Chẩn đoán nào đúng nhất

- **A.** Sẩy thai trọn
- Sẩy thai không trọn
- C. Sẩy thai diễn tiến
- **D.** Sẩy thai khó tránh

Câu 71: Bổ sung sắt cho phụ nữ như thế nào là phù hợp

- A. Chỉ khi có thiếu máu thiếu sắt
- B. Từ 3 thán trước khi có thai
- **1.** Thường quy trong mọi thai kỳ
- **D.** Cho mọi thai phụ thiếu máu nhược sắt hông cầu nhỏ

Câu 72: Hãy cho biết điểm giống nhau về cơ chế xuất huyết tử cung chức năng giữa tuổi dậy thì và tuổi quanh mãn kinh?

- A. Xung quanh GnRH không ổn định
- **B.** Xung FSH không ổn định
- Biên độ đỉnh LH thấp

- **D.** Không có đỉnh estrogen
- Câu 73: Cho X, đang sử dụng thuốc uống ngừa thai dang viên phối hợp với nồng đô estradiol là 30 µg, sau khi bắt đầu uống thuốc 8 ngày, cô X quên uống thuốc hai viên thuốc trong hai ngày liên tiếp, bạn khuyên cô X như thế nào?
 - Wông bù một viên khi phát hiện. Ngay hôm đó vẫn tiếp tục uống một viên. Sau đó, tiếp tục vì thuốc bình thường
 - **B.** Uống bù một viên khi phát hiện. Ngày hôm đó vẫn tiếp tục uống một viên. Sau đó, tiếp tục vỉ thuốc bình thường, bổ sung biện pháp tránh thai khác
 - C. Ngưng thuốc chờ có kinh, bắt đầu thuốc lai
 - **D.** Ngưng thuốc, dùng biên pháp tránh thai khác
- Câu 74: Cô C. 35 tuổi, PARA 0000, được thực hiện tế bào học cổ tử cung có kết quả HSIL. Cần làm gì tiếp theo

 - Soi cổ tử cung và nạo kênh cổ tử cung
 - C. Lặp lai tế bào học sau 3 tháng
 - **D.** Co-testing
- Câu 75: Cô T. 45 tuổi, chup nhũ ảnh thấy 1 tổn thương BIRADS 4. Xử trí tiếp theo là gì?
 - A. Làm thêm MRI
 - **B.** Sinh thiết lõi kim nhỏ (FNA)
 - Sinh thiết lõi
 - **D.** Xét nghiệm tìm đột biến gen BRCA
- Câu 76: Cô A. 38 tuổi, PARA 2012, trong chu kỳ có dùng thuốc tránh thai khẩn cấp. Đến khám vì xuất huyết tử cung lượng ít, kéo dài 1 tuần. Việc cần làm đàu tiên là gì
 - hCG định tính
 - **B.** hCG đinh lương
 - C. Siêu âm tử cung buồng trứng
 - D. Xét nghiệm công thức máu
- Câu 77: Cô A. 30 tuổi, PARA 1001, trễ kinh 1 tuần, ra máu âm đạo ít kèm đau hố chậu trái. Siêu âm: ứ dịch lòng tử cung. Beta hCG 2100 mUI/mL. Chẩn đoán là gì
 - A. Sẩy thai trọn
 - **B.** Sẩy thai không trọn
 - C. Thai giai đoạn sớm
 - Thai ngoài tử cung
- **Câu 78:** Cô B, có chu kỳ kinh 28 ngày. Kinh cuối 10/6/2020. Siêu âm ngày 24/07/2020 lòng tử cung có 1 túi thai, bờ đều, 1 phôi thai CRL = 20mm có hoạt động tim thai. Dự sanh ngày mấy $?_{S\hat{A}: 3/3}$
 - **A.** 03-03-2021
 - **B.** 10-03-2021
 - **(2)** 17-03-2021

 - **D.** 24-03-2021



lệch quá nhiều mà kinh 28 ngày (đáng ra BM nên nói thêm là đều) thì KC tin cậy và coi chừng lệch bội nên ko dùng

sao lệch nhiều dữ z

- Câu 79: Thai phu 24 tuần, được chẩn đoán nhiễm trùng tiểu dưới. Phương pháp điều tri nào là đúng?
 - A. Uống nhiều nước
 - **B.** Domitazol
 - Augmentine
 - **D.** Ciprofloxacin
- **Câu 80:** Cô M. 39 tuổi, mang thai 12 tuần. Đô mờ da gáy 3mm. Chỉ đinh nào là hợp lý
 - M.) NIPT

THU

B. Combined test

chắc lấy cutoff 35 tuổi luôn quá lưu đồ thầy vẽ vẫn lấy mốc 40 tuổi

C. Triple test và soft marker

đề này thì 100% ko phải thầy cho rồi

D. Kết hợp Doupler test và PIGF

Câu 81: Cấu trúc giải phẩu nào sau đây là rào cản tự nhiên đối với xâm lấn tại chổ của ung thư cổ tử cung?

- W Vách âm đạo trực tràng
- **B.** Vách bàng quang trực tràng
- C. Nút nhầy cổ trong cổ tử cung
- D. Màng xương của vách chậu
- Câu 82: Bênh nhân nữ 60 tuổi, đến khám vì bướu vú phải. Khám ghi nhân bướu vú phải vi trí 10 giờ, kích thước 3cm, sượng, giới hạn không rõ, ít di động so với mô vú, di động so với thành ngực. Hạnh nách phải 1 cm, chắc di động, không sờ thấy hạch trên đòn. Kết quả FNA bướu vú: Carcinom vú. Các xét nghiệm khác bình thường. Xếp giai đoạn lâm sàng cho bệnh nhân này là gì?
 - **A.** T1N1M0

2-5cm là T2, dấu da cam là T4b N:

N1: hạch nách di động

N2: hạch nách ko di động HOẶC hạch vú trong + ko hạch nách

KC: 17/3



D. T1N2M0

Câu 83: Bệnh nhân nữ 60 tuổi, đến khám vì bướu vú phải. Khám ghi nhận bướu vú phải vị trí 10 giờ, kích thước 3cm, sượng giới hạn rõ, ít di động so với mô vú, di động so với thành ngực. Hạnh nách phải 1 cm, chắc di động, không sờ thấy hạch trên đòn. Kết quả FNA bướu vú: Carcinom vú. Các xét nghiệm khác bình thường. Hướng điều trị thích hợp nhất cho bệnh nhân trên là gì?

A. Phẩu thuật cắt bướu sau đó xạ trị

B) Đoạn nhũ phải + nạo hạch nách trước

C. Hóa trị tân hỗ trọ sau đó phẩu trị

D. Sinh thiết lõi kim + điều tri bảo tồn

Câu 84: Bệnh nhân nữ, 55 tuổi, được chẩn đoán ung thư cổ tử cung FIGO IB1. Tiền hành phẩu thuật cắt tử cung tận gốc + nạo hạch chậu 2 bên, ghi nhận trong lúc mổ có bướu 1 cm. Kết quả giải phẩu bệnh sau mổ: bướu 1cm, chưa xâm lấn túi cung. Carcinom tế bào gai không sừng hóa xâm nhập ở cổ tử cung; grad 2, hạch viêm, chu cung và diện cắt bình thường. Điều trị tiếp theo phù hợp cho bệnh nhân là gì?

Theo dõi – tái khám định kỳ

B. Xạ trị ngoài

C. Xa trị trong

D. Hóa – xa trị đồng thời

Câu 86: Cô Y, 30 tuổi đi khám vì bướu vùng cổ. Khám phát hiện nhân giáp thùy phải 1,5 cm, chắc FNA nhân giáp: Carcinom tuyến giáp dạng nhú. Bệnh nhân được phẩu thuật cắt toàn bộ tuyến giáp. Kết quả giải phẩu bệnh sau mổ: Carcinom tuyến giáp dạng nhú, xâm lấn ra khổi tuyến giáp. Điều trị tiếp theo thích hợp nhất cho bệnh nhân là gì?

(X) I 131

B. Xạ trị ngoài

C. Điều trị nộ tiết

D. Theo dõi – tái khám đinh kỳ

Câu 87: Bé nữ 3 tuổi, gãy đàu dưới xương quay với hình ảnh X quang dưới đây, Đây là kiểu gãy gì?



A. Gãy cành tươi

B. Gãy công tao

C. Gãy phình vỏ xương

D. Gãy bong sụn tiếp hợp

Câu 88: Bé nam 6 tuổi đau khuỷu trái sau té chạy giỡn. X quang khuỷu trái như hình bên dưới. Đây là loại gãy nào theo phân loại Gartland





- **A.** 1
- **B.** 2
- **C.** 3
- **D.** 4

Câu 89: Bệnh nhân nữ, 45 tuổi, vào khoa cấp cứu 2 giờ sau tai nạn giao thông với gãy kín thân xương đùi phải và khung chậu. Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, bứt rứt, niêm hơi nhạt. Huyết áp 90/70 mmHg, mạch 100 lần/phút, nhịp thở 26 lần/phút, SpO2 98% (khí trời) biến chứng gì có khả năng xảy ra nhất trong tình huóng này?

- A. Hội chứng tắc mạch máu do mỡ
- **B.** Shock chấn thương
- C. Thuyên tắc phổi
- D. Viêm tắc tĩnh mạch huyết khối

Câu 90: Bệnh nhân nam 25 tuỏi, đi xe máy tự té, bị xe đè lên vùng gối trái. Bệnh nhân được chuyển đến bệnh viện 2 giờ sau tai nạn. Quan sát tháy gối trái sưng vừa, có dấu bầm tím sau khoeo. Vận động cổ chân và các ngón chân trái bình thường. Sinh hiệu trong giới hạn bình thường. Thăm khám quan trọng nhất cần thực hiện ngay là gì?

- A. Thực hiện các test khảo sát dây chẳng vùng gối
- **B.** Khám cảm giác cổ chân bàn chân
- C. Bắt mạch mu chân, chảy máu
- D. Đo áp lực bốn khoang vùng cẳng chân

Câu 91: Bệnh nhi nam 10 tuổi. Năm ngày trước có vết thương viêm đỏ và chảy mủ ở da mu bàn chân phải. Hôm qua vào khoa cấp cứu vì sốt cao, sưng, đau nhức dữ dội vùng gối phải. Thăm khám cho thấy: thể trạng gầy, tỉnh, bức rức, da niêm hồng nhạt, môi khô, lưỡi dơ. Mạch 100 lần/phút, huyết áp 90/50 mmHg, nhịp thở 28 lần/phút, nhiệt độ 40 oC, Gối phải sưng, nóng, đỏ và hạn chế cận động gối do đau nhiều. Hạch bẹn phải to và đau. Chọc hút dịch khớp gối ra 20 ml dịch màu vàng trong. Công thức máu: Bạch cầu 20.000 G/L, NEU 82%. Tốc độ máu lắng: Giờ đầu 70 mm, giờ thứ hai 110 mm. Chẩn đoán lâm sàng nghĩ đến nhiều nhất là gì?

- A. Viêm khớp dạng thấp
- **B.** Viêm mủ khớp gối
- C. Viêm khớp thiếu nhi
- **D.** Viêm xương tủy xương đùi

Câu 92: Vết thương mặt lưng ngang khóp liên đốt gần ngón tay số 2 làm đứt dài trung tâm gân duỗi. Tổn thương này có thể gây ra các biến dang hoặc mất chức năng nào sau đây

- A. Ngón tay có biến dạng hình búa
- B. Mất duỗi khớp liên đốt xa
- C. Không duỗi được khớp bàn ngón
- D. Khớp liên đốt gần biến dạng gập

Câu 93: Một nam thanh niên 25 tuổi trong lần lên lưới khi chơi tennis do trượt chân nên đập đầu vào lưới và té ngửa ra sau. Sau té bệnh nhân đau vùng chẩm và cổ ít, tê tứ chi nhưng còn vận động được. Nếu là bác sĩ cấp cứu 115 được gọi đề hiện trường, bạn sẽ chọn xử trí thích hợp nào sau đây

- A. Không cho bệnh nhân vận động cổ và đưa đến bệnh viện
- **B.** Cho bệnh nhân nằm với túi cát 2 bên cổ trước khi vận chuyển
- C. Mang nep cổ cứng trước khi khiêng lên băng ca
- D. Cho nằm nghỉ tại chỗ và theo dõi thêm đến khi hết tê

Câu 94: Một bé gái 3 tháng tuổi, được chẩn đoán là rối loạn phát triển khớp háng bẩm sinh bên trái. Điều trị thích hợp nhất trong trường hợp này là:

- A. Mang đai Pavlik
- **B.** Kéo qua da rồi nắn
- C. Nắn bó bột châu

- **D.** Theo dõi diễn tiến
- Câu 95: Khả năng tự điều chỉnh là khả năng đặc biệt chỉ có ở gãy xương trẻ em. Vì sao xương trẻ em có khả năng này
 - A. Xương trẻ em có màng xương dày và có sụn tiếp hợp
 - **B.** Cấu trúc dây chẳng khỏe hơn cấu trúc xương
 - C. Xương trẻ em có nhiều cấu trúc tế bào và xương xốp
 - **D.** Thành phần collagen trong xương trẻ em chiếm tỉ lệ cao
- Câu 96: Xét nghiệm nào sau đây có thể sử dụng để chẩn đoán xác định nhanh chóng bệnh lao xương khóp
 - A. Phản ứng lao tố
 - **B.** Nuôi cấy vi khuẩn lao từ dịch khớp
 - C. Kháng thể kháng lao trong máu
 - **D.** PCR lao trong dịch khớp
- **Câu 97:** Bệnh nhân 25 tuổi, bị tai nạn giao thông chán thương cẳng chân phải, được đưa vào phòng cấp cứu tại bệnh viện 6 giờ sau tai nạn. Vết thương lộ đỉnh xương nhiều dị vật, đất cát. Không có dấu chứng tổn thương mạch máu thần kinh. Chẩn đoán là gãy hở độ IIIB 1/3 giữa 2 xương cẳng chân phải. Xử lý chủ yếu nhất để dự phòng viêm xương chấn thương cho bệnh nhân này là gì?
 - **A.** Cắt lọc triệt để vết thương càng sớm càng tốt
 - **B.** Đặt chuỗi xi măng kháng sinh tại chổ sau cắt lọc
 - C. Khâu kín vết thương có dẫn lưu tưới rửa sau cắt lọc
 - D. Kết hợp xương bắt cầu bên trong vững chắc sau cắt lọc
- **Câu 98:** Bệnh nhân nữ bị máy ép nước mía ép vào vào bàn tai phải với tổn thương như hình. Xử trí nào sau đây phù hợp tại tuyến cơ sở
 - A. Rửa sạch, băng ép, chuyển mổ cắt lọc
 - **B.** Kẹp cầm máu, bất động, X quang bàn tay
 - C. Kháng sinh, giảm đau, chuyển phòng mổ cắt lọc
 - **D.** Băng ép, kê tay cao, chueyern tuyến chuyên khoa
- **Câu 99:** Một bệnh nhân đến khám vì vận đọng yếu và mất linh hoạt bàn tay phải, trước đó 5 tháng cổ tay bị mảnh kính vỡ cắt và được khẩu vết thương tại trạm y tế địa phương. Sau khi thăm khám bác sĩ kết luận bệnh nhân bị tổn thương thần kinh trụ hoàn toàn. Nhiều khả năng có triệu chứng nào sau đây
 - A. Teo cơ mô cái bàn tay
 - **B.** Mất duỗi khớp bàn ngón tay
 - C. Mất cảm giác lòng ngón I, II, III
 - **D.** Không khép được các ngón tay
- Câu 100: Động tác nào sau đây nên làm cấp cứu tại hiện trường chấn thương cột sống thắt lưng?
 - **A.** Đôn lót mềm dưới thắt lưng
 - **B.** Bất động bằng nẹp gỗ 2 bên
 - C. Di chuyển bệnh nhân thành khối
 - **D.** Đặt bệnh nhân nằm với tư thế gối gấp
- Câu 101: Điều trị seo dính ở mỏm cụt khi bệnh nhân đoạn chi chủ yếu bằng biện pháp nào sau đây?
 - A. Bắt đầu điều tri ngay khi vết thương chưa lành
 - **B.** Kéo dãn mô seo
 - C. Sóng ngắn chống dính seo
 - **D.** Vận động cơ xung quanh seo
- **Câu 102:** Giai đoạn đầu sau phẩu thuật đoạn chi dưới gối, vận động chủ động sớm khớp háng bên chi phẩu thuật ngoài tác dụng phòng ngừa cứng khớp, còn có tác dụng nào sau đây
 - A. Mạnh cơ vùng hông
 - **B.** Chống tư thế xấu
 - C. Giảm phù nền chi
 - **D.** Huấn luyện dáng đi
- **Câu 103:** Bệnh nhi nam 3 tháng tuổi, tiền căn sanh non lúc 28 tuần tuổi. Gần đây người nhà thấy đầu bé to dần hai mắt có khuynh hướng nhìn xuống dưới, bú kém, chậm tăng cân. Khám: vòng đầu 48 cm, thóp trước dãn rộng và phồng căng, hai mắt lé trong và nhìn xuống. Cận lâm sàng phù hợp nhất để chẩn đoán là gì?
 - A. Siêu âm xuyên thóp
 - **B.** MRI sọ não không tương phản từ
 - C. Ctscan não có cản quang
 - **D.** Chụp đáy mắt

Tình huống lâm sàng cho câu 104 – 105

Bênh nhân nam 25 tuổi, nhập viên vì tại nan xe máy không rõ cơ chế, có đôi mũ bảo hiểm. Sau tại nan bênh nhân tỉnh, than đau vùng sau cổ, hạn chế cử động cổ, đặc biệt khi nghiêng cổ qua trái, xuất hiện tê kiểu điện giật lan từ sau cổ ra mặt sau ngoài cánh tay, cẳng tay, đến ngón cái, giảm cử động ngón cái.

Câu 104: Chẩn đoán sơ bộ phù hợp nhất là gì?

- A. Chấn thương cột sống cổ tủy sống
- **B.** Chấn thương cột sống cổ chèn ép rễ cổ
- C. Chấn thương cột sống cổ đám rối thần kinh cánh tay
- **D.** Chấn thương côt sống cổ chèn ép thần kinh quay

Câu 105: Bênh nhân có kết quả X quang côt sống cổ thẳng nghiêng ghi nhân mất đường cong sinh lý, cân lâm sàng nào cần thực hiện tiếp

- A. XQ cột sống cổ tư thế há miệng
- **B.** Đo điện cơ 2 tay
- C. CT scan côt sống cổ không cản quang
- **D.** MRI côt sống cổ không tương phản

Câu 106: Bệnh nhân nam 25 tuổi nhập viện vì đau lưng lan chân phải sau khi khiêng bao gạo khoảng 20 kg. Bệnh nhân khai đau dọc mặt trước đùi phải, mặt trước cẳng chân phải. Khám chân phải ghi nhận: yếu động tác duỗi cẳng chân, mất phản xạ gân gối. Rễ thần kinh nào bị tổn thương

- **A.** L3
- **B.** L4
- **C.** L5
- **D.** S1

Câu 107: Bệnh nhân nam 40 tuổi, được chẩn đoán ung thư phổi cách đây 6 tháng, 1 tuần này bệnh nhân tiếp xúc châm. Khám bênh nhân ngủ gà, yếu nhe ½ người phải. Cân lâm sàng tối ưu nhất để chẩn đoán là gì

- A. CT so não có cản quang
- **B.** MRI so não không tương phản từ
- C. MRI sọ não có tương phản từ
- **D.** Ctscan sọ não không cản quang

Câu 108: Bệnh nhân nam 50 tuổi, nhập viện vì đột ngột đau đầu kèm giảm tri giác. Khám lâm sàng: lơ mơ, Glasgow 13 điểm, yếu ½ người trái, đồng tử 2 bên đều phản xa ánh sáng (+), cổ gương, Chẩn đoán lâm sàng nghĩ đến nhiều nhất là gì?

- A. Máu tụ dưới màng cứng cấp tính
- B. Máu tụ ngoài màng cứng mãn tính
- C. Máu tu trong não
- **D.** Xuất huyết dưới nhệ tự phát

Câu 109: Bệnh nhân bị tai nạn giao thông với viện với tình trạng đau ngực, khó thở dữ dội, xây xát da nhiều ở vùng ngực, đã được bệnh viện tuyến trước xử trí đặt dẫn lưu màng phổi. Tình trạng khó thở có cải thiện, chụp lại X quang, phổi vẫn còn hình ảnh tràn khí màng phổi và dẫn lưu màng phổi còn xì khí liên tục. Tổn thương nào được nghĩ đến nhiều nhất

- A. Dập phổi
- R. Xẹp phổi Rách phổi
- **D.** Rách nhu mô phổi

Câu 110: Bênh nhân đi bô trượt chân ngã xuống nền nhà, vào viên ngay sau té với tình tràng đau từ gối đến bàn chân phải, sưng nề quanh gối. Khám:giới hạn vận động khớp gối, lạnh từ cổ chân đến bàn chân, không tím, mạch khoeo khó bắt, vận động và cảm giác bàn chân tốt. X quang khớp gối và 2 xương cẳng chân phải không phát hiện tổn thương. Cân lâm sàng tiếp theo được lưa chon là gì?

- Siêu âm mạch máu chi dưới
- **B.** Chụp MRI mạch máu chi dưới
- C. Chup CT mach máu chi dưới
- D. Chup DSA mach máu chi dưới

- **Câu 112:** Nhân viên nam 57 tuổi khi khám sức khỏe định kỳ, được chụp X quang ngực phát hiện nốt thùy trên phổi phải kích thước 15mm. Cận lâm sàng tiếp theo để khảo sát bản chất nốt phổi cho ông là gì?
 - **Chup CT ngực có cản quang**
 - B. MRI lồng ngực có cản từ
 - C. Nộ soi phế quản
 - D. Chup PET-CT
- **Câu 113:** Bệnh nhân nam 55 tuổi, tiền sử hút thuốc là 20 gói năm, được chản đoán con đau thắc ngực ổn định, chụp mạch vành kết luận hẹp 3 nhành: thân chung hẹp 70%, động mạch vành trái hẹp 75%, động mạch vành phải hẹp 80%, điều tri được chon lưa:
 - A. Khuyên tập thể dục và bỏ thuốc lá
 - B. Điều trị nội khoa và theo dõi
 - C. Thông tim đặt 3 stent nhanh động mạch vành
 - Phẩu thuật bắc cầu vành theo chương trình
- **Câu 114:** Bệnh nhân nữ 40 tuổi, có triệu chứng sụp mi từ nhiều tháng. Khám lâm sàng mạch 85 lần/phút, huyết áp 130/80 mmHg, không khó thở, mi mắt sụp. X quang ngực thẳng có trung thất dãn rộng. CT scan ngực có khối choáng chỗ trung thất trước 30x35 mm. Chẳn đoán phù hợp nhất
 - M U tuyến ức
 - **B.** U quái trung thất
 - C. U thần kinh
 - **D.** Lymphoma
- **Câu 115:** Bệnh nhân nam 40 tuổi, nhập viện vì tiểu lắt nhắt nhiều lần, tiểu máu, đau hông lưng phải, rung thận phải (+). Chẩn đoán phù hợp nhất là gì?
 - A. Sỏi niệu đạo
 - **B.** Sởi bàng quang
 - C. Viêm tuyến tiền liệt
 - Viêm thân bể thân
- **Câu 116:** Bệnh nhân nữ 52 tuổim nhập viẹn vì đau âm ỉ hông lưng trái 3 tháng. Tiền căn bệnh nhân đã được mổ mở sỏi thận trái cách đây 3 năm. Siêu âm thận trái <mark>ử nước độ 1</mark>, chụp cắt lớp điện toán: sỏi kích thước 2x2,5 cm, thận trái ử nước đo 1. Thái đô xử trí tiếp theo là gì?
 - A. Mổ mở lấy sởi
 - B. Tán sỏi ngoài cơ thể
 - C. Lấy sỏi thận qua da
 - **D.** Nội soi sau phúc mạc lấy sỏi
- Câu 117: Yếu tố nào sau đây làm tăng nguy cơ nhiễm khuẩn niêu?
 - **A.** pH nước tiểu <7
 - B. vi khuẩn cư ngụ ở cơ quan sinh dục ngoài
 - Chấn thương cột sống
 - D. Xuôi dòng nước tiểu từ niêu đao
- **Câu 118:** Bệnh nhân nam 74 tuổi, đến khám vì tiểu rất khó, tiểu lắt nhắt nhiều lần, Qmax 4ml/s, điểm số quốc tế đánh giá triệu chứng đường tiết niệu dưới 30, siêu âm kích thước tuyến tiền liệt 60gr, tPSA 6 ng/dl, %fPSA 21%. Hướng xử trí phù hợp
 - A. Cắt đốt nội soi
 - B. Đặt thông niệu đạo
 - Diều trị nội khoa
 - **D.** Sinh thiết tuyến tiền liệt
- **Câu 119:** Bệnh nhân nữ 35 tuổi, khám phát hiện tình cờ khối u cực dưới thận trái đường kính 4cm, chụp cắt lớp điện toán chưa lan đến bể thận nghĩ RCC (ung thư tế bào thận). Chưa ghi nhân hình ảnh xâm lấn tĩnh mạch hoặc di căn . Xử trí phù hợp nhất là gì
 - A. Chụp lại cắt lớp diện toán sau 1 tháng
 - B. Sinh thiết thận trái
 - C. Phẩu thuật cắt bán phần thận trái
 - **D.** Phẩu thuật cắt thân trái toàn phần
- Câu 120: Bệnh nhân nam 34 tuổi, nhập viện sau tai nạn giao thông 6 giờ và sau uống rượu bia. Tình trạng lúc nhập viện sau tai nạn 6 giờ: tỉnh táo, tiếp xúc tốt. Mạch: 80 lần /phút, HA 110/70 mmHg. Bệnh nhân than đau vùng bụng dươi và không đi tiểu được. Khám bụng ghi nhận đề kháng thành bụng vùng hạ vị, khong cầu bàng quang. Đặt thông niệu đạo ra nước tiểu hồng. Siêu âm bụng tại phong cấp cứu ghi nhân có dịch tự do ổ bụng lượng trung bình. Xử trí phù hợp nhất để chẩn đoán xác định cơ quan tổn thương?
 - A. Chụp điện toán cắt lớp bụng chậu có tiềm thuốc cản quang dường tĩnh mạch, chup thì muôn

Chụp X quang bàng quang có bơm thuốc cản quang C. Nội soi ổ bụng D. Theo dõi diễn tiến và tình trạng bụng cảu bệnh nhân là đủ

01	00000	25	9 8000	49	•800G	73	•6000	97	•0000
02	00000	26	00000	50	6800C	74	A @ 000	98	00000
03	08C06	27	00000	51	00000	75	00000	99	00000
04	00000	28	9 8088	52	•0000	76	•6000	100	88●00
0.5	00000	29	00000	53	00000	77	00000	101	00000
06	00000	30	6 0000	54	•6000	78	00 0 00	102	00000
07	00000	31	6 0000	55	80000	79	00000	103	00000
08	8866	32	00000	56	00000	80	•8666	104	30000
09	00000	33	00000	57	00000	81	6 0000	105	00000
10	00000	34	00000	58	90 0 00	82	0000E	106	80000
11	00000	35	9000	59	00000	83	80000	107	00000
1.2	00000	36	00000	60	09000	84	08000	108	00000
13	00000	37	00000	61	00000	85	00000	109	00000
14	00000	38	00000	62	00000	86	• 60000	110	•@@@@
15	6 0000	39	00000	63	80000	87	Ø8 • Ø8	111	00000
16	00000	40	00000	64	00000	88	00000	112	00000
0.00	00000	41	00000	65	88000	89	00000	113	00000
	00000	42	00000	66	80000	90	00000	114	•0000
	00000	43		67	00000	91	000 6 0	115	06000
19	00000	44		68	● ®©©©	92	00000	116	00000
20		45	00000	69	00000	93			00000
21	00000	45	00000	70	00000	94			66600
22	6 0000		00000		00000	95			00000
23	8 8088	47	00000		00000	96	, 000 0 0	120	G@@@@
24	00000	48	00400	166					